

Trường Cao Đẳng Công Thương TP.HCM												
Phòng Quản Lý Đào Tạo												
BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH												
Học Kỳ 2 - Năm Học 2025-2026												
Môn học/Nhóm		Giáo dục quốc phòng và an ninh - CCQ2532A							Số tín chỉ: 5			
CBGD		Trương Xuân Hùng										
STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2125320068	Lê Hoàng Bảo	An	06/03/2007	CCQ2532A	7.5	5.3	0.0	8	9	6.7	
2	2125320028	Nguyễn Hà	An	07/05/2007	CCQ2532A	7.0	6.3	5.0	10	9	8.1	
3	2125320058	Nguyễn Tâm	An	09/02/2007	CCQ2532A	7.3	8.5	8.0	9	9	8.5	
4	2125320013	Nguyễn Trường	An	10/07/2004	CCQ2532A	8.0	8.0	8.0	10	10	9.1	
5	2125320012	Hồ Thị Hoàng	Anh	28/04/2006	CCQ2532A	6.6	7.3	0.0	4.0	9	5.7	
6	2125320021	Trần Quỳnh	Anh	26/04/2007	CCQ2532A	6.3	8.5	7.0	7.7	8	7.4	
7	2125320041	Nguyễn Minh	Cang	22/12/2007	CCQ2532A	7.1	6.3	6.0	8.3	9	7.7	
8	2125320037	Nguyễn Thị Hải	Châu	03/03/2007	CCQ2532A	5.4	7.3	1.0	9.7	8	7.0	
9	2125320036	Thị	Chi	12/02/2005	CCQ2532A	8.2	7.8	6.0	3	9	6.6	
10	2125320019	Nguyễn Trọng	Đại	05/04/2007	CCQ2532A	7.0	5.3	0.0	8.3	8	6.4	
11	2125320008	Lê Hoàng	Đệ	22/05/2007	CCQ2532A	7.0	5.3	0.0	9.3	9	7.0	
12	2125320006	Nguyễn Thị Kim	Diệu	10/11/2007	CCQ2532A	6.1	7.8	6.0	5	10	7.1	
13	2125320066	Nguyễn Mỹ	Duyên	29/01/2007	CCQ2532A	7.8	8.5	8.0	10	8	8.6	
14	2125320002	Lê Thị Kim	Em	10/07/2006	CCQ2532A	8.2	7.3	1.0	8.3	9	7.3	
15	2125320004	Nguyễn Đăng	Giàu	28/07/2007	CCQ2532A	7.5	6.3	5.0	8	9	7.5	
16	2125320031	Nguyễn Xuân	Hoàng	22/08/1999	CCQ2532A	8.0	6.3	10.0	10	10	9.2	
17	2125320070	Nguyễn Mai	Huyền	08/04/2007	CCQ2532A	6.8	8.5	7.0	7.7	8	7.7	
18	2125320071	Vô Lê	Khang	11/11/2007	CCQ2532A	7.3	6.3	5.0	9.3	9	7.9	
19	2125320044	Vô Thiện	Kiên	02/12/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
20	2125320022	Vũ Trần Duy	Kiên	13/03/2007	CCQ2532A	6.1	5.3	0.0	8.7	9	6.7	
21	2125320055	Vô Thị Út	Lãnh	08/07/2007	CCQ2532A	6.3	7.3	0.0	7.7	9	6.7	
22	2125320035	Nguyễn Minh	Luân	07/08/2007	CCQ2532A	7.3	6.3	5.0	6.3	9	7.0	
23	2125060059	Vô Thành	Luân	31/12/2007	CCQ2532A	6.3	5.3	0.0	9.3	7	6.3	
24	2125320009	Phan Nhật	Minh	16/07/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
25	2125320030	Nguyễn Thị	My	25/11/2007	CCQ2532A	7.5	7.8	6.0	3	8	6.2	
26	2125320040	Trần Phương	Nam	21/11/2006	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
27	2125320015	Kha Thị Hằng	Nga	06/09/2007	CCQ2532A	8.3	7.3	0.0	8	9	7.1	
28	2125320056	Nguyễn Huỳnh Thanh	Ngọc	04/03/2007	CCQ2532A	7.0	7.3	1.0	9.7	8	7.2	
29	2125320064	Trần Minh	Ngọc	10/11/2007	CCQ2532A	7.1	8.5	8.0	9	9	8.5	
30	2125320020	Nguyễn Thảo	Nguyễn	06/09/2007	CCQ2532A	6.5	8.5	8.0	8	10	8.4	
31	2125320057	Từ Minh Thu	Nguyễn	01/12/2007	CCQ2532A	7.7	7.8	6.0	8.3	9	8.0	
32	2125320049	Nguyễn Khánh	Nhã	03/07/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
33	2125320025	Lê Võ	Nhật	23/10/2007	CCQ2532A	6.3	6.3	5.0	9	9	7.7	
34	2125320027	Lê Yên	Nhi	29/11/2007	CCQ2532A	8.3	7.8	6.0	8.3	9	8.1	
35	2125320061	Ngô Thị Yên	Nhi	01/07/2007	CCQ2532A	7.5	7.8	6.0	9	9	8.2	
36	2125320016	Trần Thị Nguyệt	Nhi	08/04/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
37	2125320023	Trần Thị Yên	Nhi	23/03/2007	CCQ2532A	6.0	8.5	7.0	3	9	6.5	
38	2125320026	Vô Thị Yên	Nhi	19/12/2007	CCQ2532A	8.0	7.8	7.0	9.3	9	8.5	
39	2125320042	Đỗ Y	Như	25/09/2005	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
40	2125320024	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	12/07/2007	CCQ2532A	7.7	8.5	8.0	9	9	8.6	
41	2125320050	Hồ Thị Tuyết	Nhung	27/12/2007	CCQ2532A	7.0	7.3	0.0	8	9	6.9	
42	2125320007	Trần Văn	Phương	01/10/2006	CCQ2532A	7.1	6.3	5.0	8.7	9	7.7	
43	2125320005	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	22/12/2003	CCQ2532A	7.3	7.8	7.0	9.7	9	8.5	
44	2125320067	Phạm Thị	Son	08/12/2007	CCQ2532A	7.7	7.3	1.0	9.7	9	7.6	
45	2125320047	Phạm Thanh	Son	19/11/2006	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
46	2125320048	Trần Di	Tải	27/03/2007	CCQ2532A	7.7	5.3	0.0	9	8	6.7	
47	2125320069	Lê Thị Kiều	Thắm	07/08/2007	CCQ2532A	8.0	7.8	8.0	9.7	8	8.5	
48	2125320010	Trần Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	22/10/2007	CCQ2532A	7.7	7.8	6.0	8.3	8	7.7	
49	2125320072	Nguyễn Trịnh Thanh	Thảo	28/02/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
50	2125320065	Nguyễn Thị	Thoa	07/07/2007	CCQ2532A	7.8	8.5	8.0	7.7	10	8.5	
51	2125320059	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	05/07/2007	CCQ2532A	7.1	7.3	1.0	9.3	8	7.1	
52	2125320038	Hà Thị Lệ	Thương	28/08/2007	CCQ2532A	7.8	7.8	6.0	9.3	9	8.3	
53	2125320054	Đinh Thị Ngọc	Thùy	03/07/2007	CCQ2532A	6.6	7.3	1.0	8.7	10	7.5	
54	2125320062	Lê Mai Thanh Uyên	Thuyền	20/03/2007	CCQ2532A	7.0	8.5	8.0	7.7	9	8.1	
55	2125320043	Hồ Duy	Tiến	14/11/2007	CCQ2532A	6.6	5.3	0.0	9.7	8	6.8	
56	2125320051	Nguyễn Thanh	Tiến	07/02/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0	0	0	0.0	
57	2125320032	Đoàn Nguyễn Tiến	Tới	11/04/2007	CCQ2532A	7.8	6.3	5.0	7.7	9	7.5	
58	2125320003	Vô Thị Thanh	Trâm	27/07/2003	CCQ2532A	7.8	7.3	0.0	9.3	9	7.4	
59	2125320063	Đỗ Huỳnh Bảo	Trần	12/04/2007	CCQ2532A	7.5	7.3	0.0	7	9	6.7	
60	2125320060	Tô Thị Quỳnh	Trang	09/07/2007	CCQ2532A	6.8	8.5	7.0	9.7	9	8.5	
61	2125320029	Ngô Thị Tuyết	Trình	10/03/2004	CCQ2532A	8.2	7.8	6.0	9.3	8	8.1	
62	2125320014	Nguyễn Vũ	Tuyển	12/01/2007	CCQ2532A	7.1	7.8	7.0	9.3	9	8.4	
63	2125320017	Huỳnh Minh	Vàng	04/03/2007	CCQ2532A	6.6	6.3	7.0	9	9	8.0	
64	2125320033	Lưu Nguyễn Khánh	Vinh	23/04/2005	CCQ2532A	6.0	6.3	5.0	9	9	7.6	
65	2125320001	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	17/06/2004	CCQ2532A	7.0	8.5	8.0	3	9	6.8	

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC - HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 2025-2026

Môn học/Nhóm
CBGD

Giáo dục quốc phòng và an ninh - CCQ2532A
Trương Xuân Hùng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/học phần	
1	2125320068	Lê Hoàng Bảo	An	06/03/2007	CCQ2532A	6.7	5.4	5.9
2	2125320028	Nguyễn Hà	An	07/05/2007	CCQ2532A	8.1	5.8	6.7
3	2125320058	Nguyễn Tâm	An	09/02/2007	CCQ2532A	8.5	6.4	7.3
4	2125320013	Nguyễn Trường	An	10/07/2004	CCQ2532A	9.1	6.8	7.7
5	2125320012	Hồ Thị Hoàng	Anh	28/04/2006	CCQ2532A	5.7	6.0	5.9
6	2125320021	Trần Quỳnh	Anh	26/04/2007	CCQ2532A	7.4	6.0	6.6
7	2125320041	Nguyễn Minh	Cang	22/12/2007	CCQ2532A	7.7	6.4	6.9
8	2125320037	Nguyễn Thị Hải	Châu	03/03/2007	CCQ2532A	7.0	6.4	6.6
9	2125320036	Thị	Chi	12/02/2005	CCQ2532A	6.6	6.8	6.7
10	2125320019	Nguyễn Trọng	Đại	05/04/2007	CCQ2532A	6.4	7.6	7.1
11	2125320008	Lê Hoàng	Đệ	22/05/2007	CCQ2532A	7.0	7.0	7.0
12	2125320006	Nguyễn Thị Kim	Diệu	10/11/2007	CCQ2532A	7.1	6.6	6.8
13	2125320066	Nguyễn Mỹ	Duyên	29/01/2007	CCQ2532A	8.6	5.6	6.8
14	2125320002	Lê Thị Kim	Em	10/07/2006	CCQ2532A	7.3	6.0	6.5
15	2125320004	Nguyễn Đăng	Giàu	28/07/2007	CCQ2532A	7.5	5.6	6.4
16	2125320031	Nguyễn Xuân	Hoàng	22/08/1999	CCQ2532A	9.2	6.4	7.5
17	2125320070	Nguyễn Mai	Huyền	08/04/2007	CCQ2532A	7.7	6.4	6.9
18	2125320071	Vô Lê	Khang	11/11/2007	CCQ2532A	7.9	5.6	6.5
19	2125320044	Võ Thiện	Kiên	02/12/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
20	2125320022	Vũ Trần Duy	Kiên	13/03/2007	CCQ2532A	6.7	7.4	7.1
21	2125320055	Võ Thị Út	Lãnh	08/07/2007	CCQ2532A	6.7	5.6	6.0
22	2125320035	Nguyễn Minh	Luân	07/08/2007	CCQ2532A	7.0	6.8	6.9
23	2125060059	Vô Thành	Luân	31/12/2007	CCQ2532A	6.3	5.2	5.6
24	2125320009	Phạm Nhật	Minh	16/07/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
25	2125320030	Nguyễn Thị	My	25/11/2007	CCQ2532A	6.2	6.0	6.1
26	2125320040	Trần Phương	Nam	21/11/2006	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
27	2125320015	Kha Thị Hằng	Nga	06/09/2007	CCQ2532A	7.1	7.2	7.2
28	2125320056	Nguyễn Huỳnh Thanh	Ngọc	04/03/2007	CCQ2532A	7.2	7.0	7.1
29	2125320064	Trần Minh	Ngọc	10/11/2007	CCQ2532A	8.5	6.0	7.0
30	2125320020	Nguyễn Thảo	Nguyễn	06/09/2007	CCQ2532A	8.4	7.0	7.6
31	2125320057	Từ Minh Thu	Nguyễn	01/12/2007	CCQ2532A	8.0	7.2	7.5
32	2125320049	Nguyễn Khánh	Nhã	03/07/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
33	2125320025	Lê Võ	Nhật	23/10/2007	CCQ2532A	7.7	4.6	5.8
34	2125320027	Lê Yến	Nhi	29/11/2007	CCQ2532A	8.1	5.6	6.6
35	2125320061	Ngô Thị Yến	Nhi	01/07/2007	CCQ2532A	8.2	7.0	7.5
36	2125320016	Trần Thị Nguyệt	Nhi	08/04/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
37	2125320023	Trần Thị Yến	Nhi	23/03/2007	CCQ2532A	6.5	4.6	5.4
38	2125320026	Vô Thị Yến	Nhi	19/12/2007	CCQ2532A	8.5	6.0	7.0
39	2125320042	Đỗ Ý	Như	25/09/2005	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
40	2125320024	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	12/07/2007	CCQ2532A	8.6	8.0	8.2
41	2125320050	Hồ Thị Tuyết	Nhung	27/12/2007	CCQ2532A	6.9	7.2	7.1
42	2125320007	Trần Văn	Phượng	01/10/2006	CCQ2532A	7.7	6.4	6.9
43	2125320005	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	22/12/2003	CCQ2532A	8.5	5.8	6.9
44	2125320067	Phạm Thị	Son	08/12/2007	CCQ2532A	7.6	6.6	7.0
45	2125320047	Phạm Thanh	Son	19/11/2006	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
46	2125320048	Trần Di	Tài	27/03/2007	CCQ2532A	6.7	8.0	7.5
47	2125320069	Lê Thị Kiều	Thắm	07/08/2007	CCQ2532A	8.5	6.8	7.5
48	2125320010	Trần Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	22/10/2007	CCQ2532A	7.7	5.6	6.4
49	2125320072	Nguyễn Trinh Thanh	Thảo	28/02/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
50	2125320065	Nguyễn Thị	Thoa	07/07/2007	CCQ2532A	8.5	6.6	7.4
51	2125320059	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	05/07/2007	CCQ2532A	7.1	7.2	7.2
52	2125320038	Hà Thị Lệ	Thương	28/08/2007	CCQ2532A	8.3	6.0	6.9
53	2125320054	Đinh Thị Ngọc	Thủy	03/07/2007	CCQ2532A	7.5	5.4	6.2
54	2125320062	Lê Mai Thanh Uyên	Thuyền	20/03/2007	CCQ2532A	8.1	7.2	7.6
55	2125320043	Hồ Duy	Tiến	14/11/2007	CCQ2532A	6.8	7.0	6.9
56	2125320051	Nguyễn Thanh	Tiến	07/02/2007	CCQ2532A	0.0	0.0	0.0
57	2125320032	Đoàn Nguyễn Tiến	Tối	11/04/2007	CCQ2532A	7.5	5.8	6.5
58	2125320003	Vô Thị Thanh	Trâm	27/07/2003	CCQ2532A	7.4	6.4	6.8
59	2125320063	Đỗ Huỳnh Bảo	Trần	12/04/2007	CCQ2532A	6.7	6.6	6.6
60	2125320060	Tô Thị Quỳnh	Trang	09/07/2007	CCQ2532A	8.5	6.2	7.1
61	2125320029	Ngô Thị Tuyết	Trinh	10/03/2004	CCQ2532A	8.1	7.4	7.7
62	2125320014	Nguyễn Vũ	Tuyền	12/01/2007	CCQ2532A	8.4	6.4	7.2
63	2125320017	Huỳnh Minh	Vàng	04/03/2007	CCQ2532A	8.0	6.8	7.3
64	2125320033	Lưu Nguyễn Khánh	Vinh	23/04/2005	CCQ2532A	7.6	7.6	7.6
65	2125320001	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	17/06/2004	CCQ2532A	6.8	6.6	6.7